

BẢN TIN THUẾ THÁNG 12/2024

1. V/v sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính

Chi tiết công văn xem [tại đây](#)

Quốc hội đã ban hành Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024

Câu hỏi:

Một số nội dung sửa đổi, bổ sung liên quan đến Luật kế toán, Luật quản lý thuế cần lưu ý?

Căn cứ luật:**Kết luận:****Luật kế toán:**

1. Chữ viết sử dụng trong kế toán là tiếng Việt. Trường hợp phải sử dụng tiếng nước ngoài trên báo cáo tài chính tại Việt Nam thì phải sử dụng đồng thời tiếng Việt và tiếng nước ngoài. Tài liệu kế toán bằng tiếng nước ngoài phải dịch ra tiếng Việt khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

(Nội dung trước sửa đổi: "1. Chữ viết sử dụng trong kế toán là tiếng Việt. Trường hợp phải sử dụng tiếng nước ngoài trên chứng từ kế toán, sổ kế toán và báo cáo tài chính tại Việt Nam thì phải sử dụng đồng thời tiếng Việt và tiếng nước ngoài.")

Luật quản lý thuế:

1. Người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai, sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót trong trường hợp sau đây:

a) Trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định thanh tra, kiểm tra;

b) Hồ sơ không thuộc phạm vi, thời kỳ thanh tra, kiểm tra

thuế nêu tại quyết định thanh tra, kiểm tra thuế.

(Nội dung trước sửa đổi: "1. Người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai, sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót nhưng trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định thanh tra, kiểm tra.")

2. V/v giảm thuế GTGT cho 6 tháng đầu năm 2025

Chi tiết công văn xem [tại đây](#)

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 180/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024

Câu hỏi:

Giảm thuế GTGT cho 6 tháng đầu năm 2025?

Căn cứ luật:

Căn cứ Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV

Kết luận:

Giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng, áp dụng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% (còn 8%), trừ một số nhóm hàng hóa, dịch vụ sau: Viễn thông, công nghệ thông tin, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, sản xuất kim loại và sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, ngành khai khoáng (không kể khai thác than), sản xuất than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất, các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Thời gian áp dụng giảm thuế giá trị gia tăng 2% từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 30/6/2025

3. V/v quy định về đăng ký thuế

Chi tiết công văn xem [tại đây](#)

Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024

Câu hỏi:

Một số nội dung cần lưu ý về đăng ký thuế được quy định tại Thông tư 86/2024/TT-BTC cần lưu ý?

Căn cứ luật:

Kết luận:

- Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 02 năm 2025, thay thế Thông tư số

105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

- Mã số thuế do cơ quan thuế cấp cho cá nhân, hộ gia đình, hộ kinh doanh được thực hiện đến hết ngày 30/6/2025. Kể từ ngày 01/7/2025, người nộp thuế, cơ quan quản lý thuế, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc sử dụng mã số thuế theo quy định tại Điều 35 Luật Quản lý thuế thực hiện sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế.

4. V/v chính sách thuế TNDN- Công ty cổ phần Năng lượng Dầu Tiếng Tây Ninh

Chi tiết công văn xem [tại đây](#)

Tổng cục thuế đã ban hành Công văn 6030/TCT-CS ngày 17/12/2024

Câu hỏi:

Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản lãi từ hợp đồng hoán đổi lãi suất?

Căn cứ luật:

Căn cứ khoản 2 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính

Kết luận:

Trường hợp Công ty đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện lĩnh vực có phát sinh khoản thu nhập từ hợp đồng hoán đổi lãi suất nếu xác định bản chất đây là khoản thu nhập từ hoạt động tài chính thì khoản thu nhập này không thuộc các khoản thu nhập để được hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện về lĩnh vực.

5. V/v hóa đơn- Công ty TNHH Marubeni Lifestyle Việt Nam

Chi tiết công văn xem [tại đây](#)

Tổng cục thuế đã ban hành Công văn 6019/TCT-CS ngày 17/12/2024

Câu hỏi:

Trường hợp Công ty chi hộ trả hộ cho tổ chức cá nhân khác; và Hóa đơn của khoản chi hộ trả hộ này mang tên Công ty chi hộ thì: Khi thu lại tiền Công ty chi hộ có phải xuất hóa đơn cho tổ chức cá nhân được chi hộ không?

Căn cứ luật:

Căn cứ điểm d khoản 7 Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính ;

Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ

Kết luận:

Trường hợp các nhà cung cấp đã lập hóa đơn giá trị gia tăng ghi tên, mã số thuế của Công ty TNHH Marubeni Lifestyle Việt Nam thì khi yêu cầu Marubeni Lifestyle Asia Limited thanh toán lại, Công ty TNHH Marubeni Lifestyle Việt Nam lập hóa đơn giá trị gia tăng cho Marubeni Lifestyle Asia Limited với thuế suất thuế GTGT theo quy định. Công ty thực hiện kê khai thuế GTGT đầu vào, đầu ra theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

6. V/v chính sách thuế GTGT.

- Cục Thuế tỉnh Hà Nam;
- Cục Thuế tỉnh Bình Dương.

Tổng cục thuế đã ban hành Công văn 6007/TCT-CS ngày 17/12/2024

Câu hỏi:

Trường hợp hàng hóa từ doanh nghiệp nội địa (doanh nghiệp Việt Nam) xuất cho thương nhân nước ngoài có hiệu diện tại Việt Nam và thương nhân nước ngoài chỉ định giao hàng tại Việt Nam có được xác định là hàng hóa xuất khẩu tại chỗ không?

Chi tiết công văn xem [tại đây](#)

Căn cứ luật:

- Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế suất 0%;
- Căn cứ khoản 2 Điều 17 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về điều kiện khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào đối với một số trường hợp hàng hóa được coi như xuất khẩu.
- Căn cứ khoản 5 Điều 3 Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12/6/2017 quy định về thương nhân nước ngoài không có hiệu diện tại Việt Nam;
- Căn cứ khoản 1 Điều 35 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/1/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan; Điều 86 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan kiểm tra, giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu hướng dẫn về hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ.

Kết luận:

Trường hợp các Cục Thuế xác định “thương nhân nước ngoài có hiện diện tại Việt Nam” thì hàng hóa từ doanh nghiệp nội địa (doanh nghiệp Việt Nam) xuất cho thương nhân nước ngoài và thương nhân nước ngoài chỉ định giao hàng tại Việt Nam không được xác định là hàng hóa xuất khẩu tại chỗ

Lưu ý: Thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam là thương nhân nước ngoài không có hoạt động đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam theo các hình thức được quy định trong pháp luật về đầu tư, thương mại, doanh nghiệp; không có văn phòng đại diện, chi nhánh tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về thương mại, doanh nghiệp

Lưu ý:

Các thông tin được trình bày trong tài liệu này đều là thông tin chung và không nhằm mục đích cung cấp, hướng dẫn hoặc tư vấn cho bất kỳ một trường hợp cụ thể nào là tổ chức hay cá nhân. TKT tuy đã cố gắng những thông tin này còn chính xác và phù hợp lúc người đọc nhận được bản tin hoặc sẽ duy trì tính chính xác này trong tương lai. Bất cứ Quý Khách nào cũng không nên đưa quyết định dựa trên những thông tin trong tài liệu này nếu không có sự tư vấn phù hợp từ các chuyên gia sau khi xem xét từng tình huống cụ thể.